TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày 25 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Thanh Nga
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Việt
Ông Cầm Văn Tổ
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2018/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Sồng A C. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1967 tại Tà Xùa, Bắc Yên, Sơn La; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản A, xã A1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Sồng A L và bà Mùa Thị T1; có vợ là Hạng Thị T2; có 07 người con, lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 22 tháng 03 năm 2018, giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 5 giờ 40 phút ngày 22.3.2018, tổ công tác Đồn công an A1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã A1, huyện Mai Sơn làm việc tại bản A, xã A1, huyện Mai Sơn khi vào đến nhà của Sồng A C, sinh năm 1967, trú tại bản A, xã A1 phát hiện C đang nằm trên giường có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu C có ma túy thì tự giác giao nộp. C đã tự giác lấy từ giường ngủ của C 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa 01 viên nén mầu hồng có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói nilon mầu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là heroine ra giao nộp.

Quá trình điều tra Sồng A C khai nhận:

Khoảng 17 giờ ngày 21.3.2018, C đem theo 50.000đ đi nhờ xe máy của một người đàn ông (không quen biết) từ nhà đến bản Nà Viền, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến bản Nà Viền, C đi bộ được khoảng 100m thì gặp một người đàn ông không quen biết đang sử dụng ma túy. C hỏi mua 50.000đ ma túy và đưa tiền. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho C 01 viên Hồng phiến và Heroine, C kiểm tra thấy đúng là hồng phiến và heroine thì cầm lấy và sử dụng một phần heroine. Sau đó C nhặt túi nilon ven đường gói heroine và hồng phiến lại như đã nêu trên rồi cất vào túi áo ngực. Sau đó C đi bộ ra đường quốc lộ 4G rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết về nhà dấu 02 gói ma túy xuống dưới gối đầu giường ngủ của C. Đến ngày 22.3.2018, C đang ở nhà thì bị tổ công tác Đồn công an A1 huyện Mai Sơn phát hiện, yêu cầu kiểm tra C đã tự giác giao nộp số ma túy đã cất dấu.

Ngày 22.3.2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại đối với vật chứng vụ Sồng A C. Kết quả: Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu trắng có trọng lượng 0,04gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M1; 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,1gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M2.

Ngày 30.3.2018, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 404/KLMT kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; Loại chất Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04gam".

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1gam".

Tại phiên toà bị cáo Sồng A C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 02.7.2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Sồng A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Sồng A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Sồng A C từ 13 (mười ba) đến 16 (mười sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vật chứng ban đầu, các mảnh nilon ban đầu vụ Sồng A C tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Sồng A C tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo Sồng A C thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Sồng A C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21.3.2018, Sồng A C đã mua trái phép 50.000VNĐ hêrôin để sử dụn g cho bản thân và bị tổ Công tác Công an đồn A1, huyện Mai Sơn phát h iện bắt quả tang thu giữ 0,04 gam heroine và 0,1gam methamphetamine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,14gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 06 giờ ngày 22.3.2018, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 404/KLMT ngày 30.3.2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Sồng A C đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Với việc tàng trữ 0,1gam methamphetamine và 0,04gam heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì Viện kiểm sát truy tố và tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....."

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi tàng trữ ma túy là trái phép nhưng do nghiện ma túy bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Do đó xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà thấy rằng, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Thu nhập từ công việc trồng trọt chỉ đủ cho sinh hoạt tối thiểu của bản thân bị cáo. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp vì nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng để thi hành.

Về vật chứng của vụ án:

Toàn bộ số heroine thu giữ của bị cáo đã được trích rút làm mẫu giám định không hoàn lại. Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và các mảnh nilon gói ma túy ban đầu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C. C không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, quá trình trao đổi không ai biết, chứng kiến nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xác minh. Cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sồng A C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Sồng A C 13 (mười ba) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (22.3.2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vật chứng ban đầu, các mảnh nilon ban đầu vụ Sồng A C tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Nga